

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Cơ khí; Chuyên ngành: Công nghệ Chế tạo máy

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **TRƯƠNG ĐỨC PHÚC**

2. Ngày tháng năm sinh: 18/07/1983; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Văn Môn, Yên Phong, Bắc Ninh.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): D14 Lô 12, Khu đô thị Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): D14 Lô 12, Khu đô thị Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0915 088 068;

E-mail: phuc.truongduc@hust.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ 09/2006 đến 11/2022: Giảng viên Bộ môn Công nghệ chế tạo máy, Viện Cơ khí, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội.

Từ 12/2022 đến nay: Giảng viên nhóm chuyên môn Công nghệ chế tạo máy, Khoa Cơ khí Chế tạo máy, Trường Cơ khí, Đại học Bách Khoa Hà Nội.

Từ 09/2014 đến 02/2023: Tổ trưởng Tổ Công Đoàn Bộ môn Công nghệ chế tạo máy, Viện Cơ khí, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội.

Từ 12/2014 đến 04/2017: Bí thư BCH Liên Chi Đoàn TNCSHCM Viện Cơ khí, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Từ 01/2015 đến 08/2017: Ủy viên thường vụ BCH Đoàn TNCSHCM nhiệm kỳ XXXIII
Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội.

Từ 03/2023 đến nay: Tổ phó Tổ Công Đoàn Khoa Cơ khí chế tạo máy 1, Trường Cơ khí,
Đại học Bách Khoa Hà Nội.

Chức vụ: Hiện nay: Giảng viên; Chức vụ cao nhất đã qua: Ủy viên thường vụ BCH
Đoàn TNCSHCM Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội.

Cơ quan công tác hiện nay: Nhóm chuyên môn Công nghệ Chế tạo máy, Khoa Cơ khí Chế
tạo máy, Trường Cơ khí, Đại học Bách Khoa Hà Nội.

Địa chỉ cơ quan: Phòng 508M nhà C7, Đại học Bách Khoa Hà Nội, Số 1 Đại Cồ Việt, Hai
Bà Trưng, Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: 0243 869 6165

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn
nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 10 tháng 07 năm 2006; số văn bằng: C731724; ngành: Cơ khí,
chuyên ngành: Công nghệ chế tạo máy; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học
Bách Khoa Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 31 tháng 07 năm 2009; số văn bằng: 98M-1650; ngành: Cơ khí;
chuyên ngành: Kỹ thuật cơ khí; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Khoa
học & Công nghệ Đà Lạt (NTUST), Đà Lạt.

- Được cấp bằng TS ngày 26 tháng 03 năm 2014; số văn bằng: 603; ngành: Cơ khí; chuyên
ngành: Cơ khí và Điều khiển; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Học viện kỹ thuật Tokyo,
Nhật Bản.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:;
chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm ,
ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Đại học Bách Khoa Hà Nội
- Hội đồng III (Cơ học, Cơ khí - Động lực, Kinh tế).

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Cơ khí - Động
lực.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Ứng viên có hai định hướng nghiên cứu khoa học chính, có tính liên ngành và tính ứng dụng cao, đòi hỏi sự kết hợp giữa nhiều lĩnh vực khác nhau như khoa học vật liệu, công nghệ y sinh, cơ khí, điện-điện tử, và công nghệ thông tin v.v.

Hướng nghiên cứu 01: Nghiên cứu công nghệ vi chế tạo (Nano/microfabrication)

Ứng viên đã nghiên cứu phương pháp chế tạo các mẫu vi cấu trúc kim loại (Metallic Nano/Microstructures) sắp xếp trật tự trên tấm vật liệu nền nhựa (plastic substrate) và trên tấm vật liệu nền silic/thạch anh (silicon/quartz glass substrate). Bên cạnh đó, ứng viên đã nghiên cứu ảnh hưởng của các yếu tố và các thông số công nghệ đến hình thái cấu trúc, sự đồng đều và sắp xếp trật tự của các mẫu vi cấu trúc kim loại được chế tạo ra, và nghiên cứu các tính chất của các mẫu vật liệu vi cấu trúc kim loại này ứng dụng trong các vi thiết bị/cảm biến sinh học (Nano/micro devices/biosensors).

Điểm nổi bật trong hướng nghiên cứu này là ứng viên đã phát triển một số phương pháp vi chế tạo dựa trên sự kết hợp giữa các phương pháp chế tạo từ trên xuống (top-down methods) và các phương pháp chế tạo từ dưới lên (bottom-up methods) để có thể chế tạo các mẫu vi cấu trúc kim loại sắp xếp trật tự, sử dụng các máy móc, thiết bị đơn giản ít tốn kém, nhưng vẫn đem lại năng suất, hiệu quả cao. Một số mẫu vi cấu trúc kim loại (Metallic Nano/Microstructures) đã được chế tạo thành công gồm có: mảng hạt nano kim loại sắp xếp trật tự hoặc ngẫu nhiên trên tấm vật liệu nền nhựa và tấm vật liệu nền silic/thạch anh, các cấu trúc vi đường thẳng kim loại (Nano/micro lines and space pattern), mảng vi hạt kim loại hình tròn và hình vuông sắp xếp trật tự trên tấm vật liệu nền silic/thạch anh.

Hướng nghiên cứu 02: Nghiên cứu phát triển các thiết bị cơ y sinh ứng dụng công nghệ IoT và AI.

Ứng viên đã nghiên cứu, phát triển các thiết bị cơ y sinh ứng dụng cho y tế, thiết bị hỗ trợ phục hồi chức năng cho bệnh nhân, thiết bị theo dõi và giám sát sức khỏe con người, và cảnh báo bất thường ứng dụng công nghệ vạn vật kết nối (Internet of Thing - IoT) và trí tuệ nhân tạo (Artificial intelligence - AI) nhằm tạo ra các thiết bị thông minh có thể kết nối, điều khiển và giám sát từ xa, có thể tùy biến và cá nhân hóa theo người sử dụng. Ứng viên nghiên cứu phát triển các thiết bị hoàn chỉnh từ thiết kế, chế tạo thiết bị, xây dựng phần mềm điều khiển, tiến hành thử nghiệm, thu thập dữ liệu đo đạc từ các cảm biến, sử dụng trí tuệ nhân tạo để phân tích các dữ liệu và đưa ra các cảnh báo khi phát hiện bất thường xảy ra. Một số thiết bị cơ y sinh đã được nghiên cứu phát triển thành công như máy khử khuẩn thông minh (smart disinfection machine) ứng dụng để khử khuẩn các phòng phẫu thuật của bệnh viện, vòng đeo cổ thông minh (wearable smart necklace) cảnh báo đột quỵ dựa trên phát hiện ngã ứng dụng trí tuệ nhân tạo. Một số thiết bị/sản phẩm nghiên cứu đã được ứng dụng vào trong thực tế tại một số cơ sở y tế.

Ngoài ra, ứng viên nghiên cứu chế tạo một số thiết bị thông minh khác như robot đánh cờ thông minh ứng dụng thị giác máy tính và học sâu, thiết bị đo rung cảnh báo tình trạng của động cơ điện, và các thiết bị IoT cảnh báo rò rỉ nhựa trên máy đúc ép phun, hệ thống robot siết bu lông đường tàu ứng dụng xử lý ảnh và trí tuệ nhân tạo, và hệ thống quan trắc môi trường IoT v.v.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn **04** HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS.
- Đã hoàn thành đề tài NCKH cấp cơ sở trở lên: **02 đề tài cấp cơ sở** và **01 dự án do Quỹ Asahi Glass Foundation (Nhật Bản)** tài trợ với vai trò là **chủ nhiệm đề tài**, và **tham gia 01 đề tài trọng điểm cấp trường** đã nghiệm thu thành công.
- Đã công bố **38** bài báo trong các kỷ yếu hội nghị và tạp chí chuyên ngành uy tín trong và ngoài nước. Trong đó có **18** bài báo/báo cáo khoa học thuộc danh mục **ISI/Scopus**. Ứng viên là **tác giả chính** của **06** bài tạp chí **ISI Q1/Q2/Q3** (trước Tiến sĩ: 02 và sau Tiến sĩ: 04) và **09** bài báo kỷ yếu hội nghị /tạp chí **Scopus**. Ứng viên là đồng tác giả của **03** bài báo tạp chí **ISI Q1/Q2/Q3**.
- Đồng tác giả của **01** bằng độc quyền sáng chế tại Nhật Bản, đồng tác giả **01** bằng độc quyền giải pháp hữu ích; và là **tác giả chính** của **01** bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp sản phẩm ứng dụng thực tế.
- Đồng tác giả **01 sách chuyên khảo** theo đúng định hướng giảng dạy và nghiên cứu dành cho đào tạo đại học và sau đại học.
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không có.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- **Bằng khen** của Trung Ương Đoàn Thanh Niên vì các thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn Thanh Niên năm 2015.
- **Bằng khen** của Thành Đoàn Hà Nội vì các thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn Thanh Niên năm 2016.
- **Kỷ niệm chương** “*Vì sự nghiệp xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư*” Do Bộ trưởng Bộ Công An tặng năm 2021.
- **Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở** năm học 2015-2016, 2018-2019, 2021-2022, 2022-2023.
- **Giấy khen** Công Đoàn Đại học Bách Khoa Hà Nội năm học 2022-2023.
- Giảng viên hướng dẫn sinh viên đạt **giải Nhất** sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Trường các năm 2021 và 2022, **giải Ba** năm 2022, và **giải Nhì** năm 2023.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Trong suốt thời gian công tác tại Nhóm chuyên môn Công nghệ chế tạo máy (Bộ môn Công nghệ chế tạo máy trước đây), Khoa Cơ khí chế tạo máy, Trường Cơ khí, Đại học Bách Khoa Hà Nội, ứng viên luôn luôn nỗ lực phấn đấu để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Ứng viên luôn trau dồi và cập nhật kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ giảng dạy, kỹ năng sư phạm, năng lực nghiên cứu khoa học và chuyên giao công nghệ. Ứng viên tự nhận thấy bản thân đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và nhiệm vụ của một giảng viên đại học, cụ thể như sau:

❖ *Về tư tưởng, đạo đức, lối sống*

- Có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, luôn trung thành với đường lối lãnh đạo của Đảng, chấp hành tốt chủ trương, chính sách và pháp luật của Nhà nước, và các quy định của địa phương.

- Có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, chấp hành tốt sự phân công của tổ chức; tuân thủ các quy chế và quy định của Nhà trường.

- Có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống giản dị, nhiệt tình, chân thành, luôn cầu thị, sẵn sàng tiếp thu và sửa chữa khuyết điểm để hoàn thiện bản thân, ứng xử chuẩn mực với sinh viên, đồng nghiệp, và mọi người xung quanh.

- Có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học, và các nhiệm vụ khác được cơ quan, tổ chức giao phó.

❖ *Về đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, chính trị*

- Hoàn thành quá trình đào tạo chính quy các bậc Đại học tại Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội; Thạc sĩ tại Trường Đại học Khoa học & Công nghệ Đài Loan (Taiwan Tech.), Đài Loan; Tiến sĩ tại Học viện kỹ thuật Tokyo (Tokyo Tech.), Nhật Bản; theo đúng chuyên ngành mà ứng viên tham gia giảng dạy và nghiên cứu tại Nhóm chuyên môn Công nghệ chế tạo máy.

- Hoàn thành các khóa đào tạo nghiệp vụ như giáo dục học đại học, chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm đại học, chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, các khóa học quản lý kỹ thuật, khóa học giáo dục đại học tích cực, khóa học về chuyên giao công nghệ và tri thức, khóa đào tạo chuyên gia khuôn mẫu Việt Nam.

- Hoàn thành khóa trung cấp lý luận chính trị hành chính.

❖ *Về công tác giảng dạy*

Ứng viên luôn tự ý thức rằng công tác giảng dạy là một nhiệm vụ quan trọng của giảng viên, nên luôn dành tâm huyết và thời gian cho công tác này. Ứng viên luôn hoàn thành tốt khối lượng giảng dạy được giao, chấp hành nghiêm túc thời lượng giảng dạy và thực hiện giảng dạy theo đúng đề cương. Ứng viên không ngừng trau dồi kiến thức chuyên môn và kỹ năng sư phạm, biên soạn và thường xuyên cập nhật kiến thức và công nghệ mới vào các bài giảng, ứng dụng các phương pháp giảng dạy tiên tiến để nâng cao chất lượng giảng dạy.

Ứng viên luôn đảm bảo tính nghiêm túc và công bằng trong công tác giảng dạy, luôn thân thiện, cởi mở, tận tình giải đáp thắc mắc của sinh viên, nên được sinh viên yêu mến, kính trọng và nhận được nhiều phản hồi tích cực từ người học.

❖ *Về nghiên cứu khoa học*

Ứng viên luôn tự ý thức rằng bên cạnh công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học là một nhiệm vụ bắt buộc, và chuyển giao công nghệ là nhiệm vụ quan trọng đối với một giảng viên đại học. Ứng viên luôn kiên trì, sáng tạo và chủ động trong hoạt động nghiên cứu khoa học. Hai hướng nghiên cứu khoa học chính của ứng viên có tính liên ngành và tính ứng dụng cao, đòi hỏi sự kết giữa nhiều lĩnh vực khác nhau như khoa học vật liệu, công nghệ y sinh, cơ khí, điện-điện tử, và công nghệ thông tin v.v. Ứng viên là tác giả chính của nhiều bài báo khoa học đăng trên các tạp chí có uy tín ISI/Scopus, đồng tác giả 01 bằng độc quyền sáng chế tại Nhật Bản và 01 bằng độc quyền giải pháp hữu ích, và là tác giả chính của 01 bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp của sản phẩm được ứng dụng thực tế. Ứng viên đã thực hiện và nghiệm thu thành công 02 đề tài cấp cơ sở và 01 dự án do Quỹ Asahi Glass Foundation (Nhật Bản) tài trợ với vai trò là chủ nhiệm đề tài, và tham gia 01 đề tài trọng điểm cấp trường đã nghiệm thu thành công với kết quả tốt. Bên cạnh đó, ứng viên chủ động hợp tác với các đồng nghiệp tại Đại học Bách Khoa Hà Nội, một số nhà nghiên cứu của

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Trường Đại học Việt Nhật, Đại học Quốc Gia Hà Nội, Trường đại học VinUni, Học viện kỹ thuật Tokyo, Đại học New South Wales (UNSW) v.v. để mở rộng nghiên cứu và nâng cao các chất lượng nghiên cứu cũng như chất lượng công bố. Ứng viên luôn gương mẫu, nhiệt huyết và truyền cảm hứng và đam mê nghiên cứu khoa học cho các sinh viên, học viên cao học, và hướng dẫn họ công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí/hội thảo khoa học uy tín.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 16 năm 06 tháng (Không kể thời gian tập sự)

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2019-2020				13	237	0	237/ 527.2/ 229.5
2	2020-2021				11	292	0	292/ 478/ 204
3	2021-2022				12	219	72	219/ 604.7/ 204
03 năm học cuối								
4	2022-2023			01	10	255.1	117	255.1/ 612.5/ 204
5	2023-2024			01	15	235	0	235/ 528.6/ 204
6	2024-2025				18	241.5	30	241.5/ 526.1/ 204

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: **Tiếng Anh**

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS tại **Đài Loan** năm 2007-2009.

- Bảo vệ luận án TS tại **Nhật Bản** năm 2011-2014.

Sử dụng Tiếng Anh trong học tập, nghiên cứu, viết và bảo vệ luận văn thạc sỹ và luận án tiến sỹ.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy: Trường Cơ khí, Đại học Bách Khoa Hà Nội

Môn giảng dạy:

- Manufacturing Technology (ME3205) Học kỳ II năm học 2023-2024,
- CNC Technology (ME4082) Học kỳ I năm học 2023-2024
- CAD/CAM-CNC (ME3096) Học kỳ II năm học 2022-2023 và Học kỳ II năm học 2021-2022, Học kỳ II năm học 2020-2021, Học kỳ II năm học 2019-2020
- Manufacturing Technology (ME3086) Học kỳ I năm học 2021-2022

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): ETS TOEIC 760 (năm 2011)

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Vũ Đình Nhường		HVCH	x		06/2015 - 07/2016	Trường Đại học SPKT Hưng Yên	11/11/2016
2	Bùi Hải Dương		HVCH	x		06/2015 - 07/2016	Trường Đại học SPKT Hưng Yên	11/11/2016
3	Nguyễn Quang Huy		HVCH	x		05/2022 - 04/2023	Đại học Bách Khoa Hà Nội	15/06/2023
4	Phạm Vũ Hưng		HVCH	x		09/2022 - 10/2023	Đại học Bách Khoa Hà Nội	21/06/2024

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1	Vi chấp hành tính điện kiểu răng lược và các ứng dụng	CK	Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, năm 2022	4	Phạm Hồng Phúc	Chương 5 (Tr.135 - Tr.160)	Xác nhận của Đại học Bách Khoa Hà Nội ngày 31/01/2023

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 0

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
1	Nghiên cứu chế tạo màng hạt nano ứng dụng cho cảm biến sinh học bằng phương pháp biến dạng dẻo nano kết hợp với kết tụ nhiệt	CN	T2015-209 Cấp trường	01/2016 - 12/2016	Biên bản nghiệm thu ngày 31/10/2016. Xếp loại: Tốt
2	Nghiên cứu chế tạo các mẫu vật liệu cấu trúc micro/nano kim loại sắp xếp trật tự bằng phương pháp kết hợp giữa in hóa chất nano và tách lớp mạ bề mặt	CN	T2017-PC-050 Cấp trường	11/2017 - 10/2018	Biên bản nghiệm thu ngày 10/04/2019. Xếp loại: Đạt
3	Study on the machinability of bulk metallic glass materials in micro milling process	CN	AGF.2022-02 Quỹ Asahi Glass Foundation (Nhật Bản)	9/2022 - 10/2023	Nghiệm thu ngày 24/10/2023. Xếp loại: Đạt
4	Nghiên cứu chế tạo máy trợ thở không xâm lấn ứng dụng trong hỗ trợ điều trị viêm đường hô hấp cấp do SARS-CoV-2 (Covid-19)	Thành viên	T2020-TĐ-001	04/2020 - 12/2020	Biên bản nghiệm thu ngày 18/01/2021. Xếp loại: Xuất sắc

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
Tạp chí ISI/Scopus (Số trích dẫn theo Google Scholar, xếp hạng tạp chí Qi tại năm xuất bản theo Scimago, IF tại năm xuất bản theo Web of sciences/Scimago)								
1	High Throughput Method to Fabricate Ordered Nano dot array on Various Plastic Films	3	x	Key Engineering Materials, ISSN: 1662-9795	Scopus Q3	2	Tập 523-524, Trang 633-638	11/2012
https://doi.org/10.4028/www.scientific.net/KEM.523-524.633								
2	Fabrication of Gold Nanodot Array on Plastic Films for Bio-sensing Applications	4	x	Procedia CIRP ISSN: 2212-8271	Scopus	9	Tập 5, Trang 47-52	03/2013
https://doi.org/10.1016/j.procir.2013.01.009								
3	Effects of Morphology of Nano dots on Localized Surface Plasmon Resonance Property	4	x	International Journal of Automation Technology ISSN: 1881-7629	ISI ESCI Q2, IF2023 0.9	11	Tập 8, Số 1 Trang 74-82	01/2014
https://doi.org/10.20965/ijat.2014.p0074								
4	Fabrication of an ordered nano dot array by thermal dewetting on a patterned substrate	3	x	Manufacturing Letter ISSN: 2213-8463	ISI ESCI Q3 IF2024 2.0	5	Tập 2, Số 2, Trang 60-63	02/2014
https://doi.org/10.1016/j.mfglet.2014.02.004								

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Kỷ yếu hội thảo quốc tế								
5	Study on nano dots formation by thermal dewetting and transfer to plastic films	3	x	Proceeding of the Japan Society for Precision Engineering Spring Conference 2012	Kỷ yếu hội thảo quốc tế	-	Tập 2012S Trang 61-62	03/2012
https://doi.org/10.11522/pscjspe.2012S.0.61.0								
6	High throughput manufacturing process of nanodot array on a plastic substrate	4		Proceeding of the Japan Society for Precision Engineering Spring Conference 2013	Kỷ yếu hội thảo quốc tế	-	Tập 2013S Trang 303-304	03/2013
https://doi.org/10.11522/pscjspe.2013S.0.303.0								
7	Morphology and LSPR property of nano-dots generated by the thermal dewetting method	2		Proceedings of the 5th Micro-Nano Engineering Symposium of the Japan Society of Mechanical Engineers ISSN: 2432-9495	Kỷ yếu hội thảo quốc tế	-	Tập 13-61 Trang 37-38	11/2013
https://doi.org/10.1299/jsmemnm.2013.5.37								
8	Fabrication process of a nanodot array by thermal dewetting on a patterned substrate	3		Proceeding of the Japan Society for Precision Engineering Spring Conference 2014	Kỷ yếu hội thảo quốc tế	-	Tập 2014S Trang 941-942	03/2014
https://doi.org/10.11522/pscjspe.2014S.0_941								

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
II								
Sau khi được công nhận PGS/TS								
Tạp chí ISI/Scopus								
9	Chemical Lift-Off Process Using Acetone Ink for Easy Fabrication of Metallic Nano/Microstructures	5		International Journal of Automation Technology ISSN: 1881-7629	ISI ESCI Q2 , IF2023 0.9	2	Tập 14 số 2 (2020), Trang 229-237	03/2020
https://doi.org/10.20965/ijat.2020.p0229								
10	Development of Smart Disinfection Machine Using IoT Technology	5	x	MM Science Journal ISSN: 1803-1269	ISI ESCI Q3	1	Tập 10/2023, Trang 6745-6752	10/2023
http://doi.org/10.17973/MMSJ.2023_10_2023057								
11	Improving Critical Frequency of the Electrothermal V-Shaped Actuator Using the Particle Swarm Optimization Algorithm	4		Shock and Vibration ISSN: 1875-9203	ISI SCIE Q3 , IF2023 1.2 H index 62	-	Tập 2023, số bài báo 2698650, Trang 1-8	12/2023
https://doi.org/10.1155/2023/2698650								
12	Nonlinear Displacement of the Electrothermal V-Shaped Actuator	4	x	Shock and Vibration ISSN: 1875-9203	ISI SCIE Q2 , IF2023 1.2 H index 62	-	Tập 2024, số bài báo 7121490, Trang 1-10	05/2024
https://doi.org/10.1155/2024/7121490								

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
13	Flexible, Wearable Mechano-Acoustic Sensors for Body Sound Monitoring Applications	10		Nanoscale ISSN 2040-3364	ISI SCIE Q1 IF2025 5.8 H index 303	2	Tập 2025, Số 17, Trang 9652-9685	02/2025
	https://doi.org/10.1039/D4NR05145A							
14	Wearable Fall Detection Device for Stroke Warning Based on IoT Technology and Convolutional Neural Network	2	x	Measurement: Interdisciplinary Research and Perspectives ISSN 1536-6367	ISI ESCI Q2 IF2023 0.6 H index 23	-	Tập 2025, Số 02, Trang 1-18	02/2025
	https://doi.org/10.1080/15366367.2025.2464970							
15	Development of an autonomous chess robot system using computer vision and deep learning	2	x	Results in Engineering ISSN: 2590-1230	ISI ESCI Q1 IF2025 6.0 H index 56	1	Tập 25 (2025), Số 03, Trang 1-12	03/2025
	https://doi.org/10.1016/j.rineng.2025.104091							
Tạp chí quốc tế khác								
16	Study the Effect of Chemical Treatment on Substrate Surface on the Formation Nanodots Array and its Optical Properties	2	x	Applied Mechanics and Materials ISSN: 1662-7482	Tạp chí quốc tế	-	Tập 889 (2019), Trang 95-101	03/2019
	https://doi.org/10.4028/www.scientific.net/AMM.889.95							

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Tạp chí trong nước								
17	Nghiên cứu ảnh hưởng của các thông số quá trình đến cấu trúc màng hạt nano	2	x	Tạp chí Khoa học công nghệ Trường Đại học công nghiệp Hà Nội ISSN: 1859-3585	Tạp chí trong nước	-	Số 40, T6/2017, Trang 55-60	06/2017
https://www.hau.edu.vn/media/27/ufpdf27627.pdf								
18	An Analytical Nonlinear Displacement Model Of Electrothermal V-Shaped Actuator	4		Vietnam Journal of Mechanics ISSN: 2815-5882	Tạp chí trong nước	-	Tập 46, số 2 (2024), Trang 181-190	06/2024
https://doi.org/10.15625/0866-7136/20980								
19	High Accurate Smart Device for Real-time Monitoring Electric Motor Conditions Based on IoT Technology and Artificial Intelligence	3	x	Journal of Science and Technology: Smart Systems and Devices ISSN: 2734-9373	Tạp chí trong nước	-	Tập 35, số 2 (tháng 5, 2025), Trang 25-34	05/2025
https://doi.org/10.51316/jst.182.ssad.2025.35.2.4								
Kỷ yếu hội thảo quốc tế								
20	Efficient fabrication method of metal nano dot array on a plastic plate	4		Proceedings of the annual conference of the Japan Society of Mechanical Engineers (JSME) ISSN: 2424-2667	Kỷ yếu hội thảo quốc tế	-	Tập 14 số 1, Trang 1-4	09/2014
https://doi.org/10.1299/js164memecj.2014._J1640202-								

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
21	Efficient process for fabrication of an ordered nanodot array by thermal dewetting on patterned substrate	2	x	Proceeding of The 7 th AUN/SEED-Net Regional Conference in Mechanical and Manufacturing Technology) ISBN: 978-604-911-942-2	Kỷ yếu hội thảo quốc tế	-	Trang 108-112	10/2014
22	Fabrication of Metallic Micro Line and Space Structure by Chemical Stamping	4		Proceeding of the Japan Society for Precision Engineering (JSPE) Spring Conference 2017	Kỷ yếu hội thảo quốc tế	-	Tập 2017S Trang 863-864	03/2017
23	Efficient Fabrication Method of Metallic Nano/Micro Structures For Nano Devices	4		Proceeding of the 6th International Conference Integrity-Reliability-Failure ISBN: 978-989-20-8313-1	Kỷ yếu hội thảo quốc tế Scopus	-	Trang 327-328	07/2018
24	Fabrication of micro patterned structure of metal film by means of chemical stamping	4		Proceedings of the annual conference of the Japan Society of Mechanical Engineers (JSME) ISSN: 2424-2667	Kỷ yếu hội thảo quốc tế	-	Tập 18 số 1, Trang 1-4	09/2018
25	Study on the Parameterized Three-Dimensional Models of Different Shifted Helical Gear Pairs	1	x	Proceedings of the International Conference of Fluid Machinery and Automation Systems (ICFMAS2018) ISBN: 978-604-95-0609-3	Kỷ yếu hội thảo quốc tế	-	Trang 614-621	10/2018

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
26	Study Optimization of Process Parameters in Overmolding of Multi Plastic Materials	2	x	Lecture Notes in Mechanical Engineering Proceeding of the AUN/SEED-Net Joint Regional Conference in Transportation, Energy, and Mechanical Manufacturing Engineering. (RCTEMME 2021) ISBN: 978-981-19-1968-8	Kỷ yếu hội thảo quốc tế Scopus (Q4)	1	Trang 719–728	06/2022
https://doi.org/10.1007/978-981-19-1968-8_59								
27	Study the Design Automation of Two-Plate Plastic Injection Molds	2	x	Lecture Notes in Mechanical Engineering Proceedings of the 3rd Annual International Conference on Material, Machines and Methods for Sustainable Development (MMMS2022) ISBN: 978-3-031-31824-5	Kỷ yếu hội thảo quốc tế Scopus (Q4)	1	Trang 501-511	08/2023
https://doi.org/10.1007/978-3-031-31824-5_59								
28	Study Effects of Cutting Parameters on Surface Quality in High Speed Milling of CuZn40Pb1 Brass Alloy	5	x	Lecture Notes in Mechanical Engineering Proceedings of the 3rd Annual International Conference on Material, Machines and Methods for Sustainable Development (MMMS2022)	Kỷ yếu hội thảo quốc tế Scopus (Q4)	-	Trang 513-526	08/2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
				ISBN: 978-3-031-31824-5				
https://doi.org/10.1007/978-3-031-31824-5_60								
29	High Accurate Stroke Prediction Smart Necklace Device Based on IoT and Machine Learning Algorithm	7	x	Proceedings of the 1 st International Conference on Health Science and Technology (ICHST) ISBN: 979-8-3503-1571-4	Kỷ yếu hội thảo quốc tế Scopus	-	Trang 1-6	06/2024
https://doi.org/10.1109/ICHST59286.2023.10565374								
30	Development of a Smart Necklace for Stroke Warning Based on IoT and Convolutional Neural Network Deep Learning Techniques	7	x	Proceedings of the 1 st International Conference on Health Science and Technology (ICHST) ISBN: 979-8-3503-1571-4	Kỷ yếu hội thảo quốc tế Scopus	-	Trang 1-6	06/2024
https://doi.org/10.1109/ICHST59286.2023.10565368								
31	Vibration Characteristics While Machining Various Materials Using a Four-Axis Milling Machine	3	x	EAI/Springer Innovations in Communication and Computing, Proceedings of the EAI International Conference on Renewable Energy and Sustainable Manufacturing (ICRESM 2023) ISBN: 978-3-031-60154-5	Kỷ yếu hội thảo quốc tế Scopus (Q4)	-	Trang 297–313	10/2024
https://doi.org/10.1007/978-3-031-60154-5_19								
32	Development of IoT-Based Device for Nonintrusive Measurement of Rotational Speed of Induction Motors	5	x	EAI/Springer Innovations in Communication and Computing, Proceedings of the EAI International Conference on Renewable Energy	Kỷ yếu hội thảo quốc tế Scopus (Q4)	-	Trang 603–614	10/2024

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
				and Sustainable Manufacturing (ICRESM 2023) ISBN: 978-3-031-60154-5				
https://doi.org/10.1007/978-3-031-60154-5_38								
Kỷ yếu hội thảo trong nước								
33	Mathematical Method to Determine the Average Contact Angle of Nanodots Array on a Substrate	1	x	Proceeding of National Conference on Mechanical & Transportation Engineering 2016 ISBN: 978-604-95-0040-4	Kỷ yếu hội thảo trong nước	-	Tập 1, Trang 203-208	10/2016
34	Parametric Design of 3-D Models for Shifted Spur Gears	1	x	Proceeding of National Conference on Mechanical & Transportation Engineering 2016 ISBN: 978-604-95-0041-1	Kỷ yếu hội thảo trong nước	-	Tập 2, Trang 491-496	10/2016
35	Fabrication of micro line grooves structure on plastic film by combination of ultra-precision machining and hot embossing method	2	x	Proceeding of National Conference on Mechanical & Transportation Engineering 2017 ISBN: 978-604-73-5602-7	Kỷ yếu hội thảo trong nước	-	Trang 167-173	10/2017
36	Automated Designs of Shifted Spiral Bevel Gears with Parameterized Three Dimensional	1	x	Proceeding of National Conference on Mechanical & Transportation Engineering 2017 ISBN: 978-604-73-5602-7	Kỷ yếu hội thảo trong nước	-	Trang 84-92	10/2017
37	Nghiên cứu tối ưu hóa thông số đúc phun vỏ thiết bị máy tính bảng	3	x	Kỷ yếu Hội nghị Khoa học toàn quốc Cơ học Vật rắn lần thứ XV 2021 ISBN 978-604-9987-74-8	Kỷ yếu hội thảo trong nước	-	Trang 769-778	09/2021

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
38	Nâng cao tần số làm việc ngưỡng của vi chấp hành điện nhiệt dạng chữ V sử dụng thuật toán tối ưu bầy đàn	3		Kỷ yếu Hội nghị Khoa học toàn quốc Cơ học Vật rắn lần thứ XV 2021 ISBN 978-604-9987-74-8	Kỷ yếu hội thảo trong nước	-	Trang 552-561	9/2021

- Trong đó có **04** bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là **tác giả chính** sau TS trong đó có **01** bài tạp chí ISI ESCI Q3 [10] và **02** bài tạp chí ISI ESCI/SCIE Q2 [12, 14] và **01** bài tạp chí ISI ESCI Q1 [15].

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1	Bằng độc quyền sáng chế số 5875066 - Method for producing Nano-dot array board (Phương pháp chế tạo tấm màng hạt nano)	Tại cục đăng ký sáng chế Nhật Bản	Bằng sáng chế số 5875066, ngày 29 tháng 1 năm 2016	Đồng tác giả	04
Link tra cứu: https://patents.google.com/patent/JP5875066B2/ja					
2	Bằng độc quyền Giải pháp hữu ích số 3613 - Hệ thống trợ thở không xâm lấn	Cục sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ	Quyết định số: 50336/QĐ-SHTT.IP, Ngày cấp 26 tháng 4 năm 2024	Đồng tác giả	10
Link tra cứu: https://wipopublish.ipvietnam.gov.vn/wopublish-search/public/detail/patents?id=VN2202100385					

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
3	Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp số 34200 - Máy quét vân tay	Cục sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ	Quyết định số: 21997w/QĐ-SHTT, cấp ngày 31 tháng 12 năm 2021	Tác giả chính	1
Link tra cứu: https://wipopublish.ipvietnam.gov.vn/wopublish-search/public/detail/designs?id=VN3202101357					

- Đồng tác giả của **01** bằng độc quyền sáng chế được cấp và **01** Bằng độc quyền Giải pháp hữu ích, và là tác giả chính của **01** bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp, đều sau TS [1, 2, 3].

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Xây dựng chương trình đào tạo trình độ đại học chuyên ngành “Tự động hóa” Trường Đại học Việt Nhật, Đại học Quốc Gia Hà Nội	Tham gia	Quyết định số 838/QĐ-ĐHVN Ngày 23 tháng 08 năm 2024	Đại Học Quốc Gia Hà Nội	QĐ số 2106/QĐ-ĐHQGHN Ngày 28 tháng 04 năm 2025	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 20 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

TS. Trương Đức Phúc